

Số: /SGDDĐT-TCCB

Hải Phòng, ngày tháng năm 2023

V/v hướng dẫn bổ nhiệm CDNN,
chuyển xếp CDNN đối với giáo viên

Kính gửi: Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục,
Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trong quá trình triển khai việc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp (CDNN) giáo viên mầm non, phổ thông theo quy định tại các Thông tư: số 01/2021/TT-BGDĐT¹, số 02/2021/TT-BGDĐT², số 03/2021/TT-BGDĐT³, số 04/2021/TT-BGDĐT⁴, số 08/2023/TT-BGDĐT⁵ của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng gặp phải một số vướng mắc, kính đề nghị Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo quan tâm, hướng dẫn thực hiện, cụ thể như sau:

1. Đối với trường hợp viên chức được bổ nhiệm hạng cao hơn so với quy định khi được tuyển dụng

- Tại khoản 12, Điều 5, Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT quy định “*Kể từ ngày 03 tháng 11 năm 2015 đến ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành, trường hợp giáo viên mầm non, phổ thông được bổ nhiệm vào hạng cao hơn sau khi hết thời gian tập sự hoặc sau khi đạt trình đào tạo cao hơn trình độ quy định nhưng chưa đáp ứng các tiêu chuẩn khác cũng như chưa trúng tuyển trong kỳ thi hặc xét thăng hạng do cấp có thẩm quyền tổ chức thì phải thực hiện bổ nhiệm lại vào đúng hạng theo quy định (bao gồm cả trường hợp tuyển dụng trước ngày 03 tháng 11 năm 2015 và hoàn thành thời gian tập sự theo quy định sau ngày 03 tháng 11 năm 2015)*”.

- Tại điểm c mục 2 Công văn số 1292/NGCBQLGD-CSNGCB ngày 02/10/2023, Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục, hướng dẫn như sau: “*Khi thực hiện việc bổ nhiệm lại, chuyển xếp lương đối với mỗi trường hợp cụ thể thì đề nghị căn cứ vào các quy định của pháp luật có liên quan đến tiêu chuẩn*

¹ Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập

² Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường Tiểu học công lập

³ Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập

⁴ Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học phổ thông công lập

⁵ Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập

CDNN, bổ nhiệm CDNN, xếp lương theo CDNN tại thời điểm bổ nhiệm trước đây và các quy định hiện hành; đồng thời xem xét bảo đảm giữ hệ số lương được hưởng nhằm bảo đảm quyền lợi cho đội ngũ giáo viên”.

Căn cứ quy định nêu trên, trong quá trình rà soát tại thành phố Hải Phòng có một số trường hợp viên chức khi tuyển dụng được xếp lương CDNN căn cứ vào trình độ đào tạo để bổ nhiệm vào hạng cao hơn mà không thông qua thi hoặc xét thăng hạng đối với giáo viên Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở. Theo quy định tại Khoản 12, Điều 5, Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT nêu trên thì phải bổ nhiệm lại vào đúng hạng CDNN theo quy định. Để đảm bảo quyền lợi cho đội ngũ giáo viên này, Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng đề xuất 2 phương án xếp lại lương như sau:

a) Phương án 1:

- Thực hiện việc xếp lương viên chức vào hạng thấp nhất theo trình độ đào tạo khi tuyển dụng quy định tại Điều 77 Luật Giáo dục 2005 về trình độ chuẩn của giáo viên, cụ thể: Đối với bậc học Mầm non và Tiểu học khi tuyển dụng xếp lương CDNN hạng IV (*trình độ trung cấp*). Đối với bậc học Trung học cơ sở khi tuyển dụng xếp lương CDNN hạng III (*trình độ Cao đẳng*). Việc tính nâng 01 bậc lương thực hiện theo quy định (2 năm đối với bậc học Mầm non và Tiểu học, 3 năm đối với bậc học Trung học cơ sở).

- Đến ngày 30/5/2023 (Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT có hiệu lực thi hành) thì thực hiện chuyển xếp lương theo quy định tại các Thông tư: số 01/2021/TT-BGDĐT, số 02/2021/TT-BGDĐT, số 03/2021/TT-BGDĐT, số 04/2021/TT-BGDĐT.

- Nếu hệ số lương sau khi chuyển xếp thấp hơn hệ số lương hiện hưởng thì cho hưởng thêm hệ số chênh lệch bảo lưu để bằng hệ số lương hiện hưởng. Hệ số chênh lệch bảo lưu được cộng cùng hệ số lương đang hưởng để tính phụ cấp ưu đãi. Hệ số chênh lệch bảo lưu giảm tương ứng khi viên chức được nâng bậc lương thường xuyên cho đến khi được nâng lương bằng hoặc cao hơn hệ số lương hiện hưởng. Đồng thời khi viên chức thi hoặc xét thăng hạng thì được cộng hệ số chênh lệch bảo lưu này vào hệ số lương đang hưởng để xếp lương vào hạng CDNN được bổ nhiệm và thôi hưởng hệ số chênh lệch bảo lưu kể từ ngày hưởng hạng CDNN mới.

Ví dụ 1: Bà Nguyễn Thị A có trình độ Đại học Sư phạm Tiếng Anh (tháng 3/2014), trúng tuyển viên chức giáo viên Tiếng Anh bậc học Tiểu học tháng 5/2018, xếp lương CDNN giáo viên Tiểu học hạng II (mã V.07.03.07), bậc 2, hệ số 2,67, mốc xét nâng bậc lương từ 01/12/2016. Đến nay hưởng bậc 4, hệ số 3,33, mốc xét nâng bậc lương từ 01/6/2022 (trong đó 01 lần nâng bậc lương trước thời hạn 6 tháng).

Bà Nguyễn Thị A có quá trình công tác có đóng BHXH 16 năm 6 tháng từ 5/2012 đến nay (*trong đó có 5 năm 1 tháng đóng BHXH dưới mức lương 1,86*).

*** Đề xuất thực hiện xếp lại lương như sau:**

- Tại thời điểm tuyển dụng (tháng 5/2018) xếp lương CDNN giáo viên tiểu học hạng IV, mã số V.07.03.09

Bậc 1, hệ số 1,86, mốc xét nâng lương lần sau từ tháng 5/2012 (Thời gian 5N1T tính tập sự do đóng BHXH dưới mức hệ số 1.86), thời gian còn lại là 11n5T, tương đương mốc 5/2012)

Bậc 2, hệ số 2,06; mốc xét nâng lương lần sau từ tháng 5/2014

Bậc 3, hệ số 2,26; mốc xét nâng lương lần sau từ tháng 5/2016

Bậc 4, hệ số 2,46; mốc xét nâng lương lần sau từ tháng 5/2018

Bậc 5, hệ số 2,66; mốc xét nâng lương lần sau từ tháng 5/2020

Bậc 6, hệ số 2,86, mốc xét nâng lương lần sau từ tháng 5/2022; cộng 6 tháng nâng lương trước thời hạn, theo đó mốc nâng bậc lương lần sau được tính kể từ tháng 11/2021.

- Đến thời điểm Thông tư 08/2023/TT-BGDĐT có hiệu lực (ngày 30/5/2023) thực hiện việc chuyển xếp lương từ CDNN giáo viên tiểu học hạng IV, mã số V.07.03.09 sang CDNN Giáo viên tiểu học hạng III, mã số V.07.03.29, bậc 3, hệ số 3,00, mốc xét nâng bậc lương: 11/2021.

- Bà Nguyễn Thị A đang hưởng hệ số 3,33 cao hơn hệ số lương sau khi thực hiện chuyển xếp lương là 0,33 (3,33-3,00); do đó đề xuất cho hưởng hệ số chênh lệch bảo lưu là 0,33 cho đến khi nâng bậc lương thường xuyên lên bậc 4, hệ số 3,33. Khi bà A thi hoặc xét thăng hạng thì được cộng 0,33 vào hệ số lương đang hưởng để xếp lương vào hạng CDNN được bổ nhiệm và thôi hưởng hệ số chênh lệch bảo lưu kể từ ngày hưởng hạng CDNN mới.

b) Phương án 2:

Căn cứ hệ số lương và hạng CDNN hiện hưởng để chuyển xếp lại vào hạng CDNN tương ứng theo quy định tại các Thông tư: số 01/2021/TT-BGDĐT, số 02/2021/TT-BGDĐT, số 03/2021/TT-BGDĐT, số 04/2021/TT-BGDĐT; xếp lại lương vào hạng CDNN có hệ số lương thấp hơn gần nhất so với hệ số lương hiện hưởng cộng với hệ số chênh lệch bảo lưu (cách tính hệ số chênh lệch bảo lưu như phương án 1).

Ví dụ 2: Bà Nguyễn Thị B, có trình độ chuyên môn Đại học Sư phạm Mầm non tháng 3/2020, trúng tuyển viên chức giáo viên Mầm non tháng 4/2020, xếp lương CDNN giáo viên Mầm non hạng II (mã V.07.02.04), tập sự 12 tháng. Đến nay hưởng bậc 1, hệ số 2,34 mốc xét nâng bậc lương từ 01/4/2021.

*** Đề xuất thực hiện xếp lại lương như sau:**

Đến thời điểm Thông tư 08/2023/TT-BGDĐT có hiệu lực (ngày 30/5/2023) thực hiện việc chuyển xếp lương từ CDNN Giáo viên Mầm non hạng II (mã V.07.02.04), hưởng bậc 1, hệ số 2,34, mốc xét nâng bậc lương từ 01/4/2021 sang CDNN Giáo viên mầm non hạng III mã CDNN V.07.02.26, bậc 1, hệ số 2,10, mốc xét nâng bậc lương từ 01/4/2021.

- Bà Nguyễn Thị B đang hưởng hệ số 2,34 cao hơn hệ số lương sau khi thực hiện chuyển xếp lương là 0,24 (2,34-2,10); do đó đề xuất hưởng hệ số chênh lệch bảo lưu là 0,24 cho đến khi nâng bậc lương thường xuyên lên bậc 2, hệ số 2,67. Khi bà B thi hoặc xét thăng hạng thì được cộng 0,24 vào hệ số lương đang hưởng để xếp lương vào hạng CDNN được bổ nhiệm và thôi hưởng hệ số chênh lệch bảo lưu kể từ ngày hưởng hạng CDNN mới.

Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng, kính đề nghị Cục Nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục cho ý kiến đối với 2 phương án trên để thành phố Hải Phòng có cơ sở thực hiện.

2. Xác định hạng CDNN tương ứng giữa các cấp học khi thực hiện chuyển công tác

Đối với trường hợp viên chức khi tuyển dụng được xếp lương đã căn cứ vào trình độ đào tạo để bổ nhiệm vào hạng cao hơn mà không thông qua thi hoặc xét thăng hạng. Sau đó được cơ quan có thẩm quyền chuyển cấp học khác (từ bậc học Tiểu học sang bậc học THCS) thì việc xếp lại lương thực hiện theo quy định tại cấp học ở thời điểm tuyển dụng theo nguyên tắc của phương án 1 nêu trên. Thời điểm chuyển công tác sẽ thực hiện chuyển CDNN tương ứng với cấp học được chuyển đến.

Ví dụ 3: Bà Vũ Thị C có trình độ Đại học Sư phạm Âm nhạc, trúng tuyển viên chức giáo viên âm nhạc tiểu học tháng 9/2016, xếp lương giáo viên Tiểu học hạng II (mã V.07.03.07), bậc 1, hệ số 2,34, mốc xét nâng bậc lương lần sau từ 01/9/2016. Đến 01/9/2019 được nâng 01 bậc lương lên bậc 2, hệ số 2,67.

Tháng 4/2020, bà Vũ Thị C được chuyển công tác về trường THCS B, được bổ nhiệm CDNN giáo viên THCS hạng II (mã V.07.04.11), bậc 2, hệ số 2,67, mốc xét nâng bậc lương lần sau từ 01/9/2019. Hiện nay bà Vũ Thị C đang hưởng lương bậc 3, hệ số 3,00, mốc xét nâng bậc lương từ 01/9/2022.

+ Bà Vũ Thị C có quá trình công tác đóng BHXH 14 năm 9 tháng (trong đó có 7 năm 9 tháng đóng BHXH dưới mức lương 1,86).

*** Đề xuất thực hiện xếp lại lương như sau:**

- Tại thời điểm tuyển dụng (tháng 9/2016) xếp lương CDNN giáo viên tiểu học hạng IV mã CDNN V.07.03.09

Bậc 1, hệ số 1,86, mốc xét nâng lương lần sau từ tháng 1/2016: (thời gian 7 năm 9 tháng tính tập sự vì đóng BHXH dưới mức hệ số 1,86), thời gian còn lại là 7 năm được tính vào quá trình xếp lương khi tuyển dụng tương đương mốc tháng 1/2016.

Bậc 2, hệ số 2,06, mốc xét nâng lương lần sau từ tháng 1/2018

Bậc 3, hệ số 2,26, mốc xét nâng lương lần sau từ tháng 1/2020:

- Đến thời điểm chuyển công tác sang bậc học THCS (4/2020) thực hiện chuyển xếp lương từ CDNN giáo viên tiểu học hạng IV mã CDNN V.07.03.09, bậc 3, hệ số 2,26, mốc xét nâng lương lần sau từ tháng 1/2020 sang CDNN giáo

viên THCS hạng III, mã số V.07.04.12, bậc 2, hệ số 2,41, mốc xét nâng bậc lương lần sau từ tháng 01/2020.

Bậc 3, hệ số 2,72, mốc xét nâng lương lần sau từ tháng 1/2023.

- Đến thời điểm Thông tư 08/2023/TT-BGDĐT có hiệu lực (ngày 30/5/2023) thực hiện việc chuyển xếp lương từ CDNN giáo viên THCS hạng III, mã số V.07.04.12, bậc 3, hệ số 2,72, mốc xét nâng lương lần sau từ tháng 1/2023 sang CDNN giáo viên THCS hạng III, mã số V.07.04.32, bậc 3, hệ số 3,00, mốc xét nâng bậc lương lần sau từ tháng 1/2023.

Trên đây là một số vướng mắc khi triển khai thực hiện việc bổ nhiệm CDNN đối với giáo viên tại thành phố Hải Phòng, Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng kính đề nghị Cục Nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo quan tâm hướng dẫn thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT;
- Như trên;
- UBND thành phố (để báo cáo);
- Sở Nội vụ;
- UBND các quận, huyện;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC

Bùi Văn Kiệm